

VN-Index **1460.65 (-0.66%)**

1480 Tr. cổ phiếu 34862.2 Tỷ VND (10.10%)

HNX-Index **240.33 (0.30%)**

166 Tr. cổ phiếu 2716.4 Tỷ VND (19.25%)

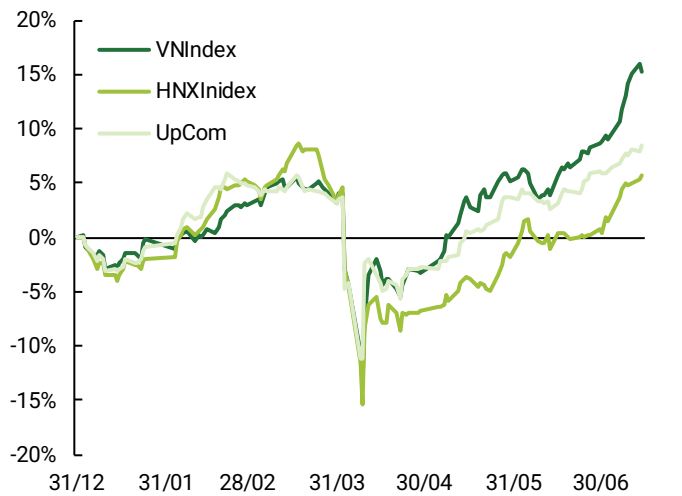
UPCOM-Index **103.03 (0.35%)**

88 Tr. cổ phiếu 1329.4 Tỷ VND (24.77%)

VN30F1M **1594.00 (-0.45%)**

172,414 HD OI: 40,790 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Áp lực chốt lời gia tăng đẩy chỉ số lùi về sắc đỏ dù rằng thị trường khởi sắc đầu phiên. VN-Index đã liên tục tăng điểm khi lạc quan về thỏa thuận thương mại đạt được giữa Việt Nam và Hoa Kỳ. Thêm vào đó, lực mua ròng mạnh mẽ của khối ngoại từ đầu tháng 7 cũng góp thêm phần vào động lực tích cực. Sự chú ý của giới đầu tư hiện chuyển sang báo cáo KQKD Quý 2 của các doanh nghiệp, khi các con số cũng dần được tiết lộ.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Thanh khoản tăng so với phiên trước đồng thời duy trì trên mức bình quân 20 phiên. Độ rộng thị trường nghiêng về bên bán, đảo ngược chiều mua lúc sáng. Nhóm Vingroup điều chỉnh gây áp lực lên mức giảm chung, bên cạnh các cổ phiếu trong nhóm Bất động sản cũng chịu lực bán về cuối phiên. Thêm vào đó, đà giảm từ nhóm Ngân hàng, đặc biệt là nhóm Bank quốc doanh góp thêm phần vào tiêu cực. Đa số nhóm ngành cũng thu hẹp đà tăng đáng kể, với sắc xanh còn giữ lại ở nhóm Gelex, Chứng khoán. Trong khi sắc đỏ bao phủ rộng với, với nhóm Viễn thông, Khu công nghiệp, Cao su, Vận tải-Cảng cho phản ứng kém. Về mặt điểm số, lực kéo từ GEX, GEE, LPB, SSI, tạo động lực đi lên, trong khi, đà giảm từ VCB, VHM, VIC, BID, kìm hãm chỉ số. Khối ngoại trở lại mua ròng lớn 1106,6 tỷ đồng, tập trung nhiều ở SSI, FUEVFVND, DXG, GEX.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- **VN-Index** đóng cửa với mẫu hình nến phủ định 1/2 đà tăng của phiên trước, cho thấy lực cung đang chi phối trở lại. Thanh khoản cũng gia tăng biểu thị lực bán chủ động, tuy nhiên, chưa đột biến để xác nhận đảo chiều. Việc trở lại kiểm định ngưỡng 1450 - 1460 điểm có thể giúp củng cố lại đà đi lên, khi thị trường đã có các phiên leo dốc trước đó. Các chỉ báo hạ nhiệt chưa quá tiêu cực, kỳ vọng chỉ số sẽ vận động cân bằng quanh ngưỡng 1460 (+/- 15 điểm). Hỗ trợ duy trì động lượng ngắn hạn được nâng lên quanh mốc 1440 điểm.
- **Đối với HNX-Index**, nỗ lực bứt phá thất bại và chỉ số kết phiên với mẫu hình nến có bóng phía trên dài, đồng thời thanh khoản cũng tăng mạnh, hàm ý lực bán chiếm ưu thế. Vận động khả năng trở lại tích lũy thêm trong khu vực 238 - 240.
- **Chiến lược chung:** Nằm giữ, có thể tăng thêm tỷ trọng ở nhịp điều chỉnh, thay vì hưng phấn mua đuổi hoặc phân bổ dàn trải. Nhóm Mid-cap trở lại sẽ mở ra cơ hội nhiều hơn khi kiểm định xu hướng thành công. Các nhóm ưu tiên chú ý: Ngân hàng, Bất động sản, Chứng khoán, Thép, Công nghệ.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Chốt lời HDC, MSB (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 10)

Nhận định thị trường | 1

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa		% Thay đổi		Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
			(%) 1D	(%) 1W		(%) 1M	01 phiên trước	Trung bình 01 tuần		Trung bình 01 tháng	01 phiên trước	Trung bình 01 tuần
Theo chỉ số												
VN-Index	1,460.7 ▼	-0.7%	3.2%	11.0%	34,862.2 ▲	10.10%	22.8%	28.0%	1,480.5 ▲	3.1%	21.0%	22.0%
HNX-Index	240.3 ▬	0.3%	1.1%	6.9%	2,716.4 ▲	19.3%	47.7%	-3.4%	165.8 ▲	21.0%	57.0%	1.8%
UPCOM-Index	103.0 ▬	0.4%	1.0%	5.6%	1,329.4 ▲	24.8%	32.8%	27.2%	87.8 ▲	81.4%	16.3%	-2.9%
VN30	1,593.8 ▼	-0.7%	4.2%	13.7%	14,863.1 ▲	7.0%	8.9%	19.8%	487.4 ▲	12.3%	6.1%	15.9%
VNMID	2,123.0 ▼	-0.1%	2.5%	11.3%	15,837.1 ▲	16.3%	45.1%	42.8%	654.0 ▲	9.6%	34.0%	20.1%
VNSML	1,501.8 ▼	-0.1%	1.1%	4.8%	2,793.3 ▲	13.1%	1.0%	9.8%	192.1 ▲	1.0%	7.6%	11.2%
Theo ngành (VNIndex)												
Ngân hàng	568.6 ▼	-0.8%	3.3%	10.5%	8,556.3 ▲	13.1%	6.6%	38.5%	374.4 ▲	17.9%	7.1%	36.1%
Bất động sản	455.4 ▼	-1.2%	13.5%	24.4%	5,123.1 ▼	-29.0%	-1.3%	42.0%	255.3 ▼	-33.9%	-3.9%	45.9%
Dịch vụ tài chính	295.4 ▬	0.8%	7.8%	19.5%	7,417.3 ▲	47.0%	35.7%	127.4%	324.5 ▲	38.5%	28.0%	94.0%
Công nghiệp	228.6 ▲	2.2%	1.8%	7.0%	3,086.7 ▲	90.9%	86.7%	121.0%	80.7 ▲	93.3%	67.6%	102.1%
Tài nguyên cơ bản	507.8 ▼	-0.7%	7.8%	15.2%	2,029.9 ▲	21.5%	-7.7%	60.6%	101.4 ▲	31.6%	-2.9%	65.7%
Xây dựng - Vật Liệu	170.0 ▼	-1.0%	-0.9%	-3.4%	1,334.9 ▼	-23.3%	-10.2%	19.2%	82.7 ▼	-15.7%	-2.3%	39.1%
Thực phẩm	528.0 ▼	-0.5%	2.2%	9.4%	2,200.1 ▲	20.4%	0.6%	9.3%	65.5 ▲	17.2%	9.2%	13.8%
Bán Lẻ	1,320.7 ▬	0.04%	3.2%	9.6%	1,245.7 ▲	36.7%	43.2%	48.2%	19.4 ▲	32.8%	42.1%	42.3%
Công nghệ	575.9 ▼	-0.8%	2.6%	10.3%	837.1 ▼	-24.8%	-35.5%	-21.3%	10.5 ▼	-40.8%	-38.4%	-29.5%
Hóa chất	176.9 ▼	-1.2%	2.3%	11.4%	1,260.0 ▲	39.4%	27.7%	31.8%	31.1 ▲	19.5%	12.7%	27.6%
Tiện ích	666.5 ▼	-0.6%	2.2%	4.7%	395.0 ▼	-46.4%	-19.0%	-4.2%	20.4 ▼	-47.5%	-19.1%	6.9%
Dầu khí	62.2 ▼	-0.4%	2.2%	-0.1%	313.3 ▲	46.1%	14.3%	0.0%	14.5 ▲	46.8%	13.3%	2.7%
Dược phẩm	424.9 ▬	0.69%	0.6%	1.8%	74.5 ▼	-15.9%	20.8%	2.3%	6.5 ▲	9.5%	30.2%	68.0%
Bảo hiểm	87.2 ▼	-0.23%	-1.1%	7.8%	48.3 ▲	57.2%	33.6%	52.1%	1.2 ▲	40.4%	29.7%	50.4%

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,460.7 ▼	-0.7%	15.3%	15.0x	1.8x
SET-Index	Thái Lan	1,161 ▲	1.5%	-17.1%	13.0x	1.1x
JCI-Index	Indonesia	7,140 ▬	0.6%	0.9%	16.5x	1.9x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,476 ▼	-0.7%	-8.8%	14.8x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,459 ▼	-1.0%	-1.1%	11.4x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,505 ▼	-0.4%	4.6%	17.2x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	24,590 ▲	1.6%	22.6%	11.6x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	39,678 ▬	0.6%	-0.5%	18.3x	2.1x
S&P 500	Mỹ	6,269 ▬	0.1%	6.6%	26.7x	5.3x
Dow Jones	Mỹ	44,460 ▬	0.2%	4.5%	23.6x	5.6x
FTSE 100	Anh	9,000 ▬	0.02%	10.1%	13.6x	2.0x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,388 ▬	0.3%	10.1%	16.0x	2.1x
DXV		98 ▬	0.2%	-9.6%		
USDVND		26,134 ▬	0.05%	2.5%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

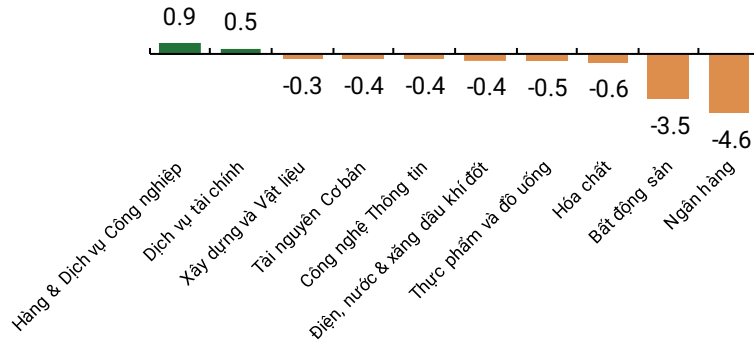
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▼	-0.4%	-7.1%	-7.6%	-18.8%
Dầu WTI	▼	-2.7%	-8.8%	-7.2%	-18.7%
Khí gas	▲	3.5%	-4.2%	-5.6%	59.0%
Than cốc (*)	▬	0.0%	-4.2%	-29.2%	-42.1%
Thép HRC (*)	▬	0.1%	3.2%	-5.1%	-10.6%
PVC (*)	▼	-0.1%	1.6%	-4.9%	-16.7%
Phân Urea (*)	▲	1.3%	16.5%	24.7%	32.4%
Cao su thiên nhiên	▬	0.4%	2.8%	-15.8%	3.3%
Bông Cotton	▬	0.4%	1.7%	-2.8%	-6.2%
Đường	▼	-0.5%	2.2%	-14.4%	-16.5%
World Container Index	▼	-5.0%	-24.6%	-29.7%	-54.7%
Baltic Dirty tanker Index	▼	-0.9%	-0.1%	0.0%	-12.3%
Vàng	▬	0.2%	-2.0%	28.1%	38.8%
Bạc	▼	-0.27%	5.5%	32.6%	24.9%

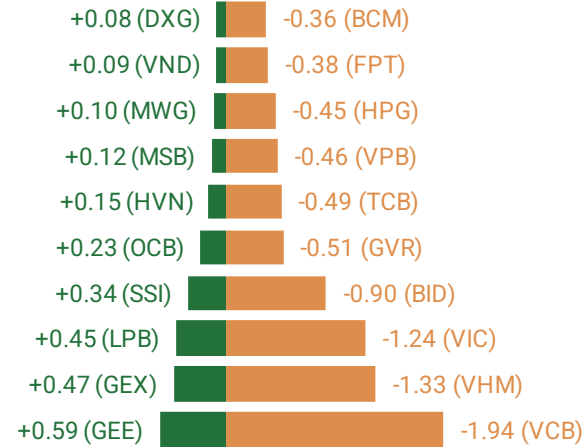
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

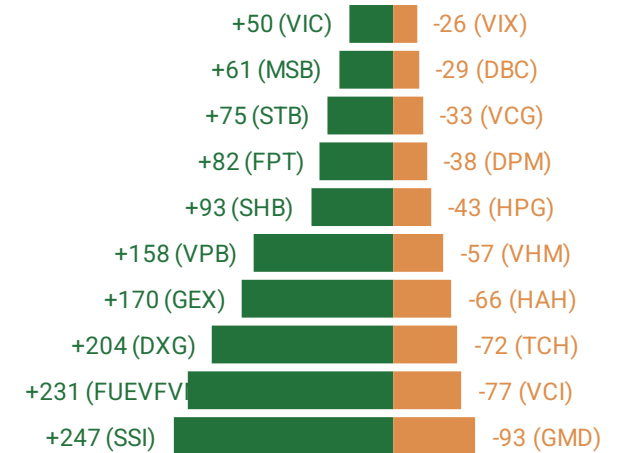
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



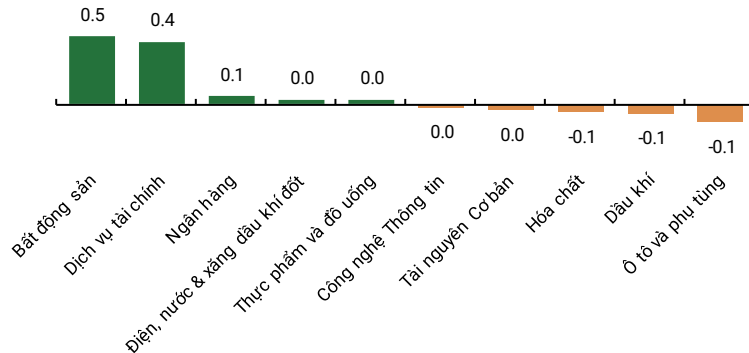
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



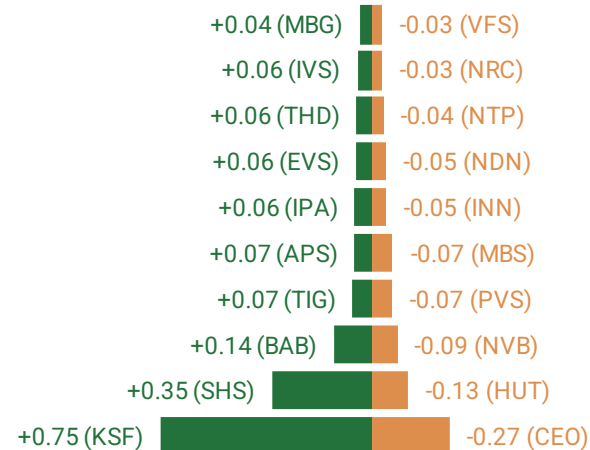
TOP CỔ PHIẾU NGTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



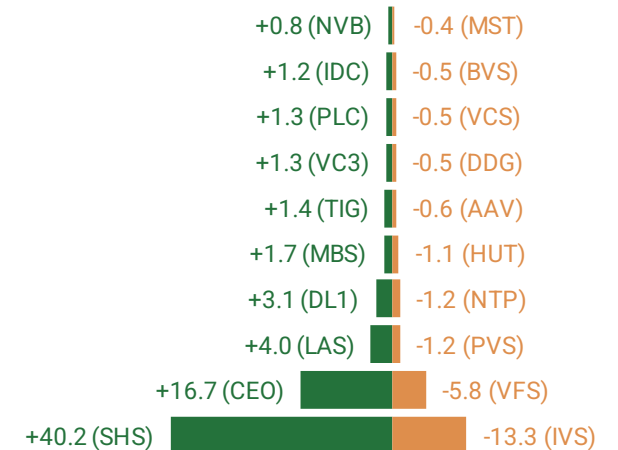
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU NGTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



	SSI	HPG	SHB	VCI	VND
%DoD	2.5%	-1.0%	-0.4%	-1.8%	1.4%
Giá trị	1,937	1,199	1,111	1,054	1,038

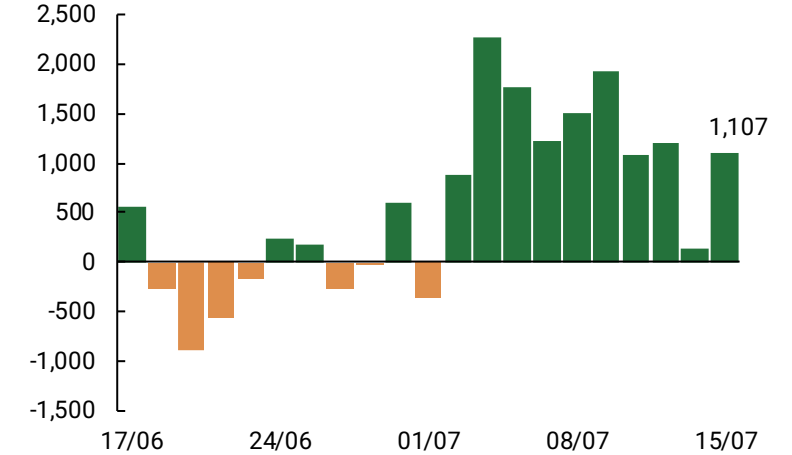
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX



	GEX	TCB	HDB	FUEVFN	DGC
%DoD	5.7%	-0.9%	-1.0%	0.3%	-1.4%
Giá trị	542	314	302	141	136

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



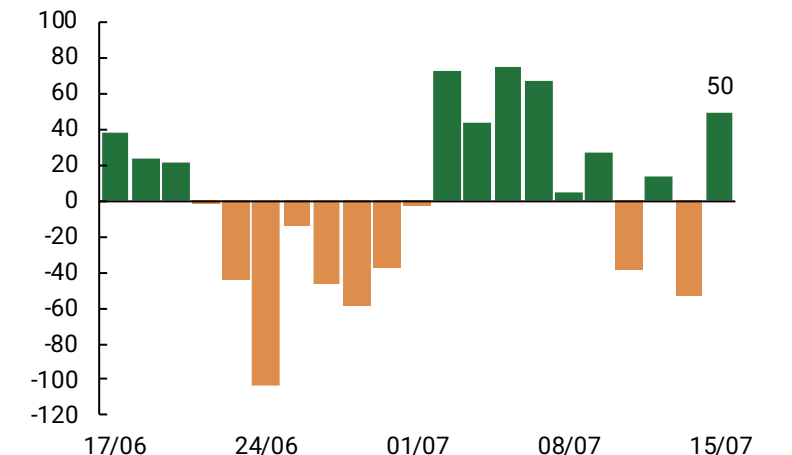
	SHS	CEO	MBS	PVS	VFS
%DoD	2.0%	-2.1%	-1.4%	-0.6%	-1.5%
Giá trị	774	383	338	231	107

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



	HUT	NVB	NAG	APS	AAV
%DoD	-1.4%	-0.7%	2.3%	7.7%	-1.4%
Giá trị	29	7	5	3	2

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến giảm thân lớn phủ định ½ nến tăng phiên trước, vol tăng.
- ✓ Hỗ trợ: 1400 - 1420.
- ✓ Kháng cự: 1480 - 1500.
- ✓ Chỉ báo RSI hạ nhiệt trên vùng quá mua.
- ✓ Xu hướng: Kiểm định 1440 – 1460 để tạo thêm đà.

Kịch bản: Phiên bật tăng trước đó bị phủ định cho thấy khu vực quanh 1440 – 1460 khả năng tiếp tục được kiểm định. Thanh khoản gia tăng biểu thị lực cung chủ động. Dù vậy, tín hiệu chưa quá tiêu cực, và mang tính chất chốt lời ngắn hạn. Kỳ vọng chỉ số sẽ trở lại cân bằng các phiên tới. **Hỗ trợ ngắn hạn duy trì xu hướng được nâng lên ngưỡng 1440 điểm**, nếu chỉ số thoái lui thấp hơn mức này có thể phát rủi ro điều chỉnh sâu hơn.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến giảm thân lớn phủ định ½ nến tăng phiên trước, vol tăng.
 - ✓ Hỗ trợ: 1540 - 1560.
 - ✓ Kháng cự: 1580 - 1600.
 - ✓ Chỉ báo RSI hạ nhiệt trên vùng quá mua.
 - ✓ Xu hướng: Kiểm định đỉnh cũ.
- ➔ Đà giảm phủ định ½ nến tăng phiên trước và tìm về lại vùng đỉnh cũ quanh 1580 – 1600 điểm, cho thấy phiên bật tăng trước đó chưa đủ động lượng để tiếp tục bứt phá. **Vận động khả năng cần tích lũy thêm nhằm thiết lập nền giá cao mới.**

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	HDC	TAKE PROFIT	Current price	29.65		P/E (x)	68.0
Exchange	HOSE		Action price	26.4	12.5%	P/B (x)	1.8
Sector	Real estate		Take profit price (16/7)	29.65	12.5%	EPS	435.9
						ROE	3.4%
						Stock Rating	B
						Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá tiếp cận vùng mục tiêu 29.5 – 30, đồng thời cũng là ngưỡng cản mạnh trong xu hướng.
- Chỉ báo RSI tiếp cận mức quá mua cao cận 80, trong khi MACD cũng tăng dốc cho thấy động lượng tăng có thể chững lại trong chiều hướng tiếp tục bứt phá.

- ➔ Xu hướng khả năng điều chỉnh để tái tạo thêm đà.
- ➔ KN chốt lời quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	MSB	TAKE PROFIT	Current price	13.15		P/E (x)	6.1
Exchange	HOSE		Action price	11.7	12.4%	P/B (x)	0.8
Sector	Bank		Take profit price (16/7)	13.15	12.4%	EPS	2150.4
						ROE	15.5%
						Stock Rating	BB
						Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá tiếp cận vùng mục tiêu 13.5, đồng thời cũng là ngưỡng cản quanh đỉnh cũ.
 - Nến sao rơi với bóng nến phía trên dài kèm thanh khoản cao biểu thị lực cung đang chiếm ưu thế tại vùng cản.
 - Chỉ báo RSI tiếp cận mức quá mua trên 80, trong khi MACD cũng tăng dốc cho thấy động lượng tăng có thể chững lại trong chiều hướng tiếp tục bứt phá.
- ➔ Xu hướng khả năng cần điều chỉnh để tái tạo thêm đà.
- ➔ KN chốt lời quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	HDC	Chốt lời	16/07/2025	29.65	26.35	12.5%	29.0	10.1%	24.8	-5.9%	Chạm vùng giá mục tiêu
2	MSB	Chốt lời	16/07/2025	13.15	11.70	12.4%	13.5	15.4%	11.5	-1.7%	Chạm vùng giá mục tiêu

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	POW	Nắm giữ	13/06/2025	13.70	12.9	6.2%	14.5	12.4%	12.5	-3.1%	Nâng cắt lỗ 12.5
2	FPT	Nắm giữ	04/07/2025	126.00	116.90	7.8%	129	10.4%	112	-4.2%	
3	DCM	Mua	18/06/2025	34.20	34.35	-0.4%	38	10.6%	32	-7%	27/06 cổ tức tiền mặt 2000đ
4	BVH	Nắm giữ	01/07/2025	53.80	51.70	4.1%	58	12.2%	49.0	-5%	Nâng cắt lỗ 49
5	CTD	Mua	27/06/2025	83.50	83.9	-0.5%	94	12.0%	78	-7%	
6	CMG	Mua	30/06/2025	41.80	39.05	7.0%	44	13%	36	-8%	
7	PAN	Mua	02/07/2025	29.75	27.45	8.4%	31	12.9%	25.5	-7%	
8	VCI	Nắm giữ	14/07/2025	40.90	36.7	11.4%	44	20%	39	6%	Nâng giá mục tiêu 44, cắt lỗ 39
9	HHV	Mua	09/07/2025	12.90	12.7	1.6%	14	10.2%	12	-6%	
10	BVB	Mua	11/07/2025	13.69	13.35	2.5%	15	12%	12.5	-6%	
11	PVS	Mua	15/07/2025	33.10	33.3	-0.6%	37	11%	31.5	-5%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở **đồ thị 15 phút**, hợp đồng 411F7000 gần như giằng co đi ngang quanh khu vực đỉnh cũ 1602 – 1605 trong phiên sáng. Dù có nỗ lực bứt phá trong phiên chiều nhưng phe bán đã chi phối hoàn toàn khi gần kết phiên đẩy giá giảm mạnh.
- Hợp đồng đóng cửa với nến giảm Marubozu cho thấy lực cung lớn. Chỉ báo RSI cũng hạ nhiệt về dưới mức trung tính 50, trong khi MACD duy trì dưới đường tín hiệu, hàm ý động lượng suy yếu. Dù vậy, khu vực quanh 1595 là hỗ trợ ngắn hạn có thể xuất hiện tín hiệu hồi kỹ thuật.
- Vị thế Short có thể chờ khi giá suy yếu trong nhịp bật tăng tại cản 1598-1600, hoặc khi giá tiếp tục sập gãy dưới ngưỡng 1582. Vị thế Long tham gia khi giá kiểm định thành công khu vực 1585-1590.

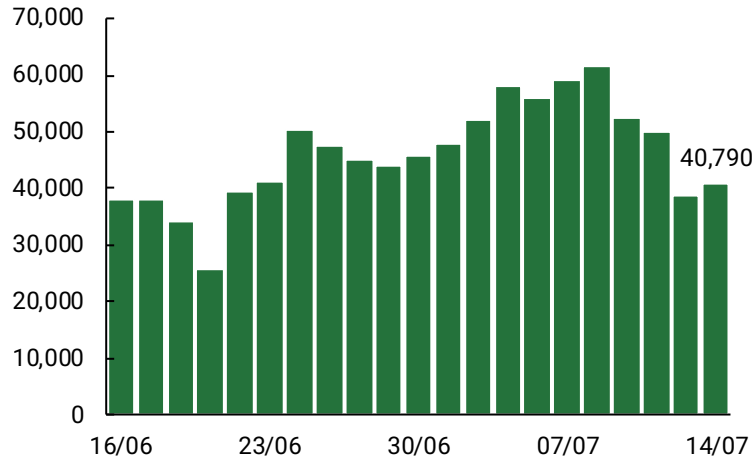
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Short	< 1.598	1.590	1.602	8 : 4
Long	> 1.588	1.596	1.584	8 : 4
Short	< 1.582	1.572	1.587	10 : 5

Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,593.8	-11.8						
411F7000	1,594.0	-7.2	172,414	40,790	1,593.9	0.1	17/07/2025	2
411F8000	1,584.1	-1.9	5,046	7,847	1,595.2	-11.1	21/08/2025	37
VN30F2509	1,577.5	-2.6	279	1,171	1,596.3	-18.8	18/09/2025	65
VN30F2512	1,575.3	-3.8	96	773	1,599.7	-24.4	18/12/2025	156

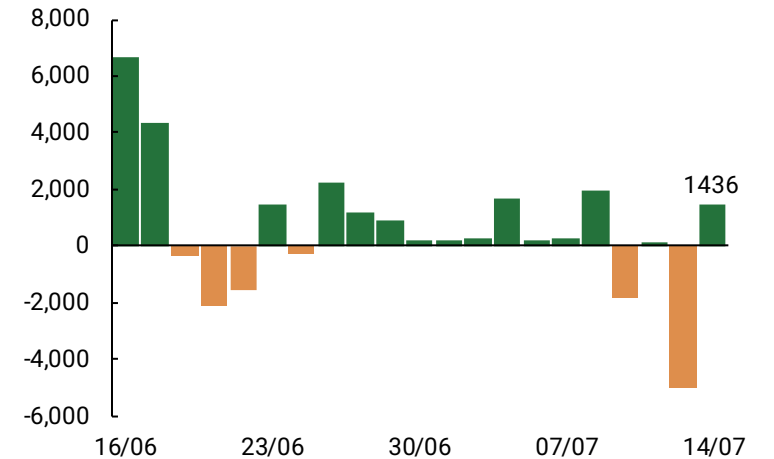
Khối lượng mở (Open interest)



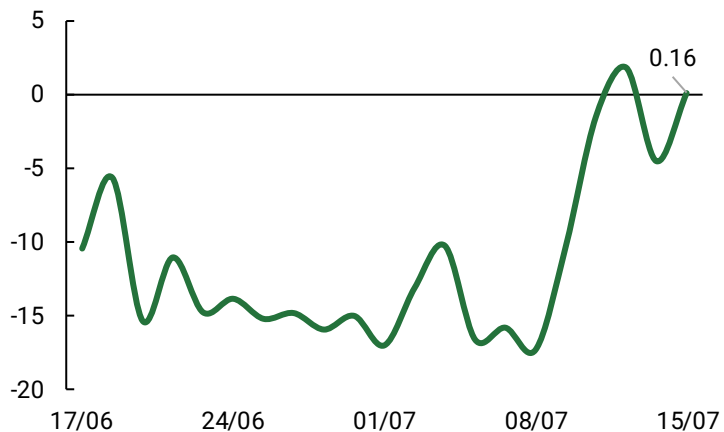
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



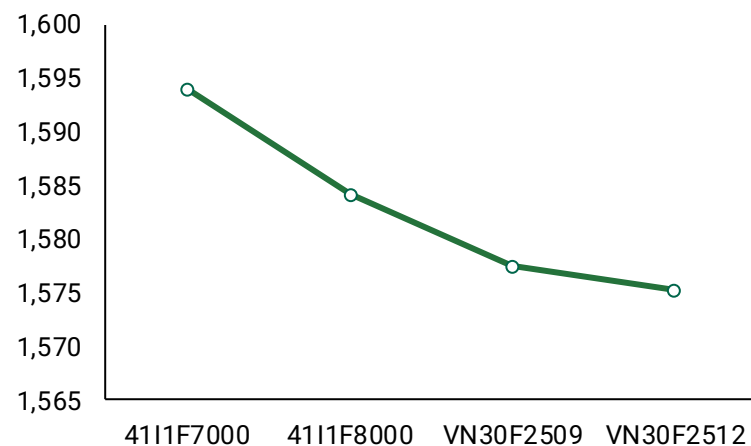
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



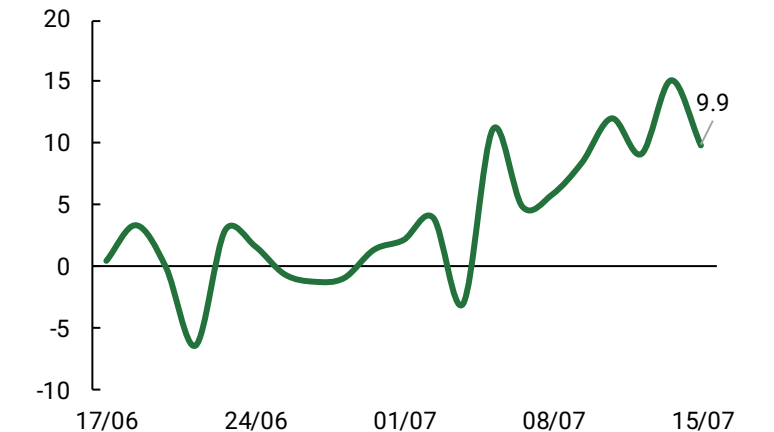
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
EVF	11,800	14,400	22.0%	Mua
VCG	22,850	23,518	2.9%	Nắm giữ
DGC	102,400	102,300	-0.1%	Giảm tỷ trọng
MWG	69,300	66,700	-3.8%	Giảm tỷ trọng
HHV	12,900	13,500	4.7%	Nắm giữ
TCM	31,450	43,818	39.3%	Mua
AST	64,200	64,300	0.2%	Nắm giữ
DGW	44,000	48,000	9.1%	Nắm giữ
DBD	55,900	66,000	18.1%	Tăng tỷ trọng
HAH	67,900	61,200	-9.9%	Giảm tỷ trọng
PNJ	86,700	111,700	28.8%	Mua
HPG	25,500	27,000	5.9%	Nắm giữ
DRI	13,019	15,100	16.0%	Tăng tỷ trọng
DPR	40,000	43,500	8.7%	Nắm giữ
VNM	60,100	70,400	17.1%	Tăng tỷ trọng
STB	47,700	38,800	-18.7%	Bán
ACB	22,450	26,650	18.7%	Tăng tỷ trọng
MBB	26,600	31,100	16.9%	Tăng tỷ trọng
MSB	13,150	13,600	3.4%	Nắm giữ

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
SHB	14,100	11,900	-15.6%	Bán
TCB	34,800	30,700	-11.8%	Bán
TPB	14,750	19,700	33.6%	Mua
VIB	19,350	22,900	18.3%	Tăng tỷ trọng
VPB	20,750	24,600	18.6%	Tăng tỷ trọng
CTG	44,150	42,500	-3.7%	Giảm tỷ trọng
HDB	24,150	28,000	15.9%	Tăng tỷ trọng
VCB	61,400	69,900	13.8%	Tăng tỷ trọng
BID	38,100	41,300	8.4%	Nắm giữ
LPB	33,500	28,700	-14.3%	Bán
MSH	37,450	58,500	56.2%	Mua
IDC	46,300	72,000	55.5%	Mua
SZC	37,200	49,500	33.1%	Mua
BCM	67,000	80,000	19.4%	Tăng tỷ trọng
SIP	61,800	88,000	42.4%	Mua
IMP	51,900	50,600	-2.5%	Giảm tỷ trọng
VHC	57,700	83,900	45.4%	Mua
ANV	22,300	17,200	-22.9%	Bán
FMC	38,100	50,300	32.0%	Mua

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

Hà Nội siết xe xăng, mở đường xe điện: Ngày 14/7, UBND TP. Hà Nội ban hành Quyết định số 3763/QĐ-UBND thành lập Tổ công tác liên ngành nhằm tham mưu triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi phương tiện giao thông xanh và phát triển hạ tầng trạm sạc xe điện trên địa bàn, trong bối cảnh Chính phủ yêu cầu cấm dần xe nhiên liệu hóa thạch tại nội đô từ năm 2026. Hiện nay, V-Green là công ty đang sở hữu mạng lưới trạm sạc dành cho ô tô và xe máy điện lớn nhất Việt Nam, với quy hoạch 150.000 cổng sạc tại tất cả 63 tỉnh thành. Ngoài V-Green, một số doanh nghiệp cũng đang nhảy vào lĩnh vực phát triển trạm sạc xe điện có thể kể đến như EverEV, SOLAREV ...

Việt Nam - Vương quốc Anh tăng cường hợp tác kinh tế-thương mại: Trong khuôn khổ Khóa họp lần thứ 14 Ủy ban hỗn hợp Việt Nam - Vương quốc Anh về Hợp tác kinh tế và thương mại (JETCO) và cuộc họp Ủy ban thương mại Hiệp định thương mại tự do Việt Nam-Anh (UKVFTA) tổ chức tại London ngày 14/7, hai nước đã đạt được nhiều đồng thuận nhằm thúc đẩy quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại song phương. Hai bên nhất trí đẩy mạnh hợp tác trong các lĩnh vực như nông nghiệp, tài chính - ngân hàng, năng lượng tái tạo, giáo dục và đặc biệt là thương mại và đầu tư.

Ông Trump dọa áp thuế quan thứ cấp 100% với Nga, hứa cấp thêm vũ khí cho Ukraine: Vào đầu tuần, Tổng thống Trump đe dọa sẽ áp đặt thuế quan thứ cấp với các nước mua hàng xuất khẩu của Nga nhằm ép buộc Moscow chấm dứt cuộc chiến tại Ukraine. Thuế quan thứ cấp của ông Trump sẽ áp đặt thuế lên các quốc gia và thực thể mua hàng xuất khẩu của Nga lên tới 100%, trừ khi Nga đồng ý một thỏa thuận hoà bình trong 50 ngày. Cùng ngày, ông Trump tuyên bố Mỹ sẽ gửi "hàng tỷ USD thiết bị quân sự" được mua từ các công ty Mỹ, do các nước châu Âu chi trả và chuyển giao cho các đồng minh NATO, đến Ukraine.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

HSG - Tập đoàn Hoa Sen vượt kế hoạch lợi nhuận sau 9 tháng: Quý 3 NĐTC 2024 - 2025 (từ ngày 01/4/2025 đến ngày 30/6/2025), sản lượng hợp nhất HSG ước đạt 474.112 tấn, doanh thu hợp nhất HSG ước đạt 9.504 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất HSG ước đạt 274 tỷ đồng. Lũy kế 09 tháng NĐTC 2024 - 2025 (từ ngày 01/10/2024 đến ngày 30/6/2025), sản lượng hợp nhất HSG ước đạt 1.420.760 tấn, hoàn thành 73% kế hoạch; doanh thu hợp nhất HSG ước đạt 28.176 tỷ đồng, hoàn thành 74% kế hoạch; lợi nhuận sau thuế hợp nhất HSG ước đạt 647 tỷ đồng, hoàn thành 129% kế hoạch lợi nhuận đã đề ra ở phương án cao. Trong bối cảnh căng thẳng thương mại tiếp tục diễn biến phức tạp trên phạm vi toàn cầu, Tập đoàn Hoa Sen khẳng định các chính sách thuế quan của Hoa Kỳ không gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

PAC - Doanh thu quý 2 hơn 1.000 tỷ, lợi nhuận tăng gần 18%: Trong quý II, doanh thu công ty đạt 1.082 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 50 tỷ đồng, tăng lần lượt 7% và 17,6% so với cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế 6 tháng đầu năm, doanh thu đạt 2.128 tỷ đồng, tăng 9% so với cùng kỳ 2024; lợi nhuận trước thuế đạt 92 tỷ đồng, tăng gần 11% so với cùng kỳ 2024. Như vậy, doanh thu trung bình mỗi ngày của Pin Ác Quy Miền Nam là 11 tỷ đồng và lãi khoảng nửa tỷ đồng. Đáng chú ý, Pinaco cho biết công ty đã sản xuất thành công ắc quy chì acid cho xe đạp và xe máy điện và hiện đã đưa ra thị trường. Lãnh đạo PAC cũng nhấn mạnh rằng mỗi chiếc xe hơi điện đều sử dụng một ắc quy chì acid và Pinaco hiện đang cung cấp 100% ắc quy chì acid cho các dòng xe điện của VinFast.

- 01/07 | Việt Nam & Mỹ – Chỉ số PMI
- 03/07 | Mỹ – Tỷ lệ thất nghiệp, Bảng lương phi nông nghiệp
- 06/07 | Việt Nam – Số liệu kinh tế Quý II và 6 tháng đầu năm
- 09/07 | Hết 90 ngày tạm hoãn thuế đối ứng
- 15/07 | Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 6
- 16/07 | Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 6
- 17/07 | Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
- 21/07 | Việt Nam – Công bố thành phần cổ phiếu mới trong VN30
- 27/07 | Châu Âu – Chính sách tiền tệ ECB
- Cuối tháng | Việt Nam – Mùa công bố KQKD Quý II và bán niên
- 31/07 | Mỹ - Công bố số sơ bộ GDP
Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Định nghĩa xếp loại

MUA: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá hơn 20%.

TĂNG TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá từ 10% đến 20%.

NẮM GIỮ: Cổ phiếu cho thấy tiềm năng tăng trưởng hạn chế dưới 10%.

Hiệu suất được định nghĩa là tổng lợi nhuận trong 12 tháng (bao gồm cả cổ tức).

BÁN: Cổ phiếu có khả năng giảm hơn -10%.

GIẢM TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có thể giảm nhẹ từ 0% đến -10%

KHÔNG XẾP HẠNG: Cổ phiếu không được xếp hạng trong phạm vi theo dõi của PHS hoặc chưa được niêm yết.

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Phường Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415